

Số: TVHN-352 /DBQG

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2024

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

#### 1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

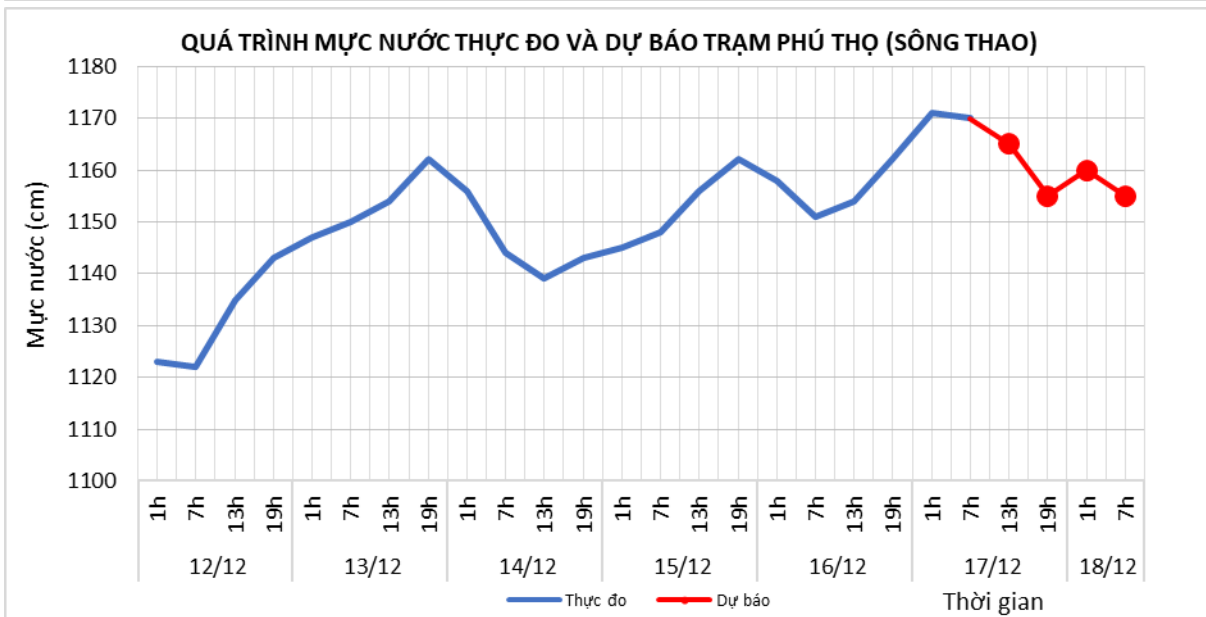
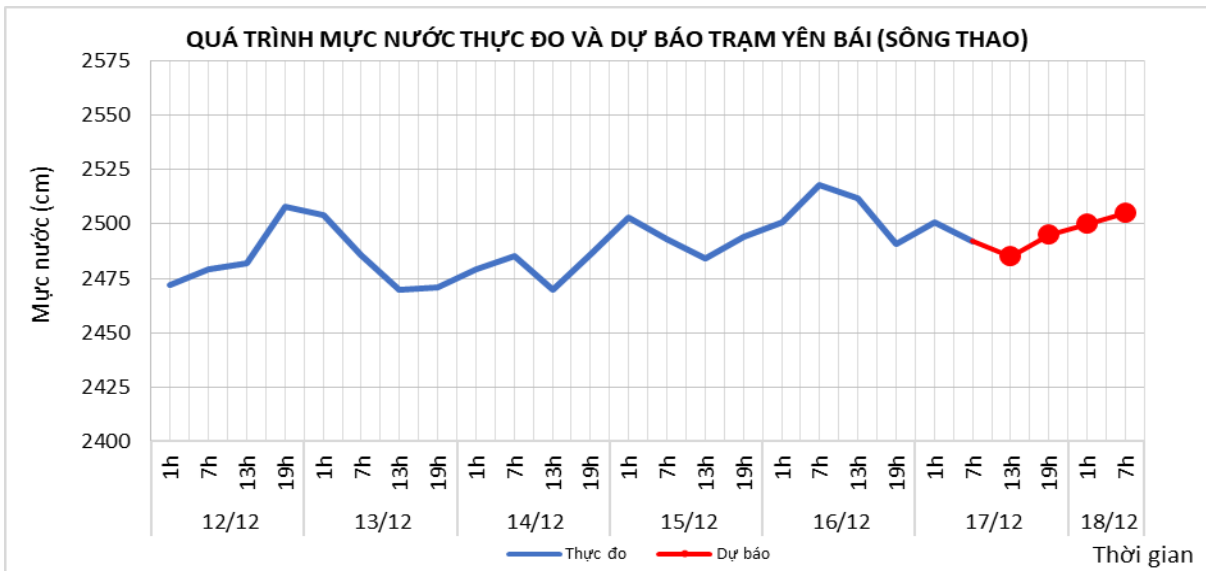
##### 1.1. Lưu vực sông Thao

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái và Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



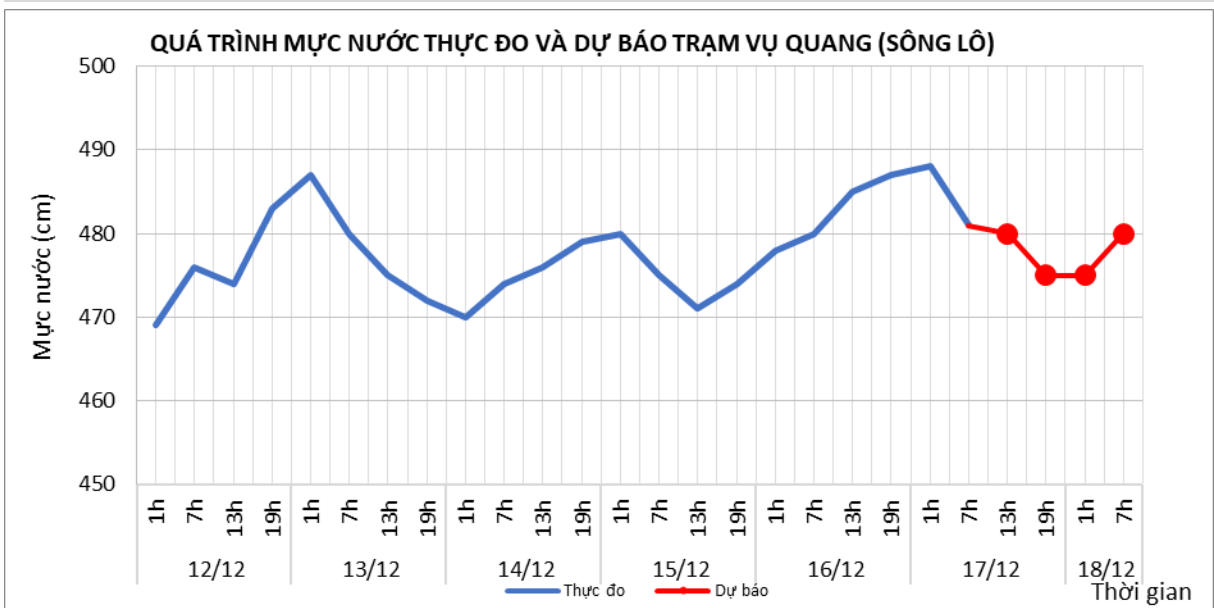
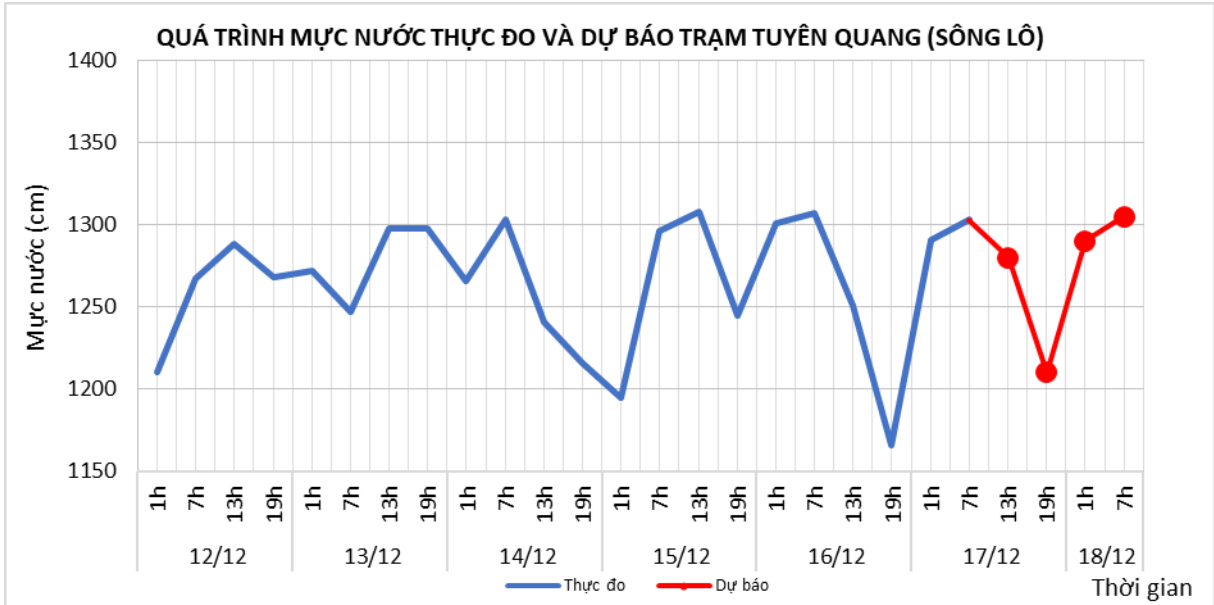
## 1.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.



## 2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

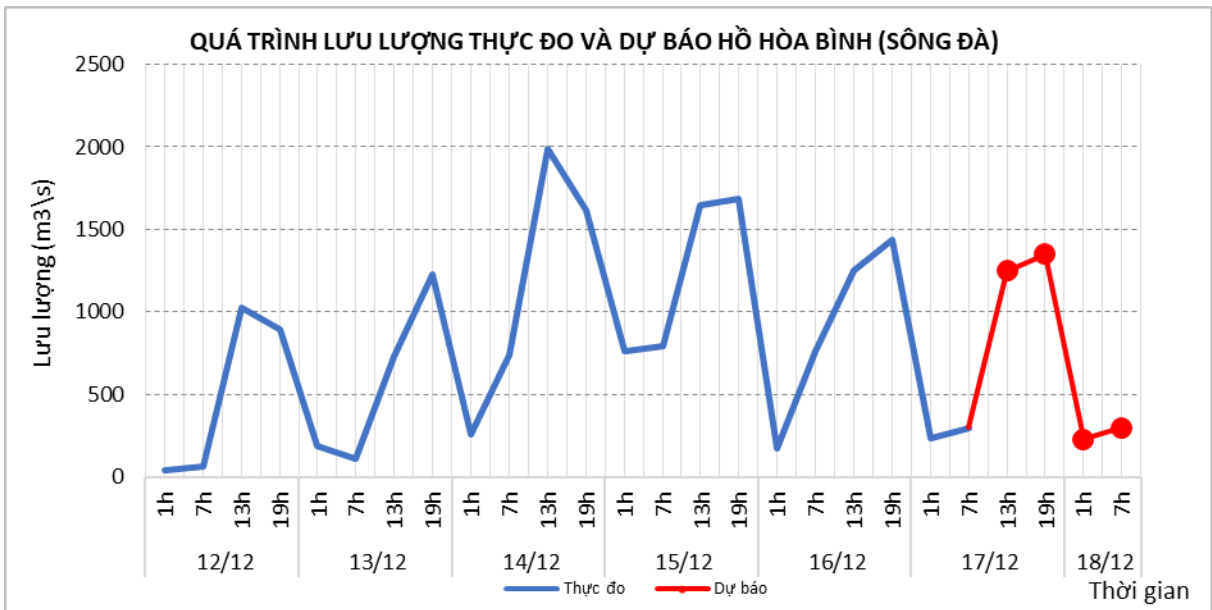
### 2.1 Lưu vực sông Đà

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

#### b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên



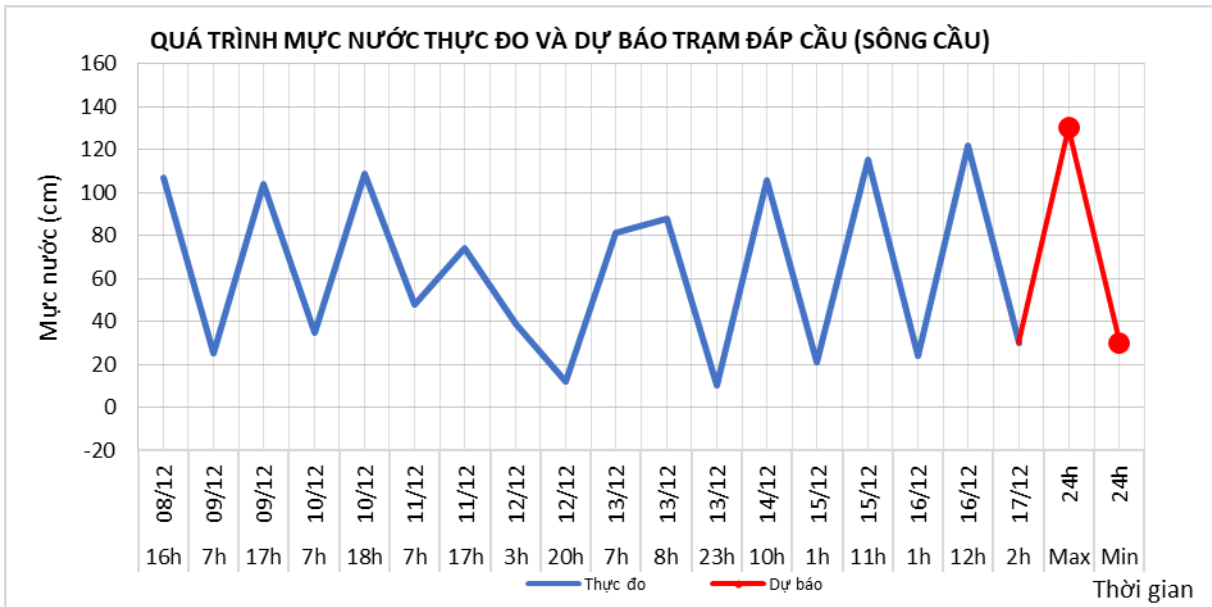
## 2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



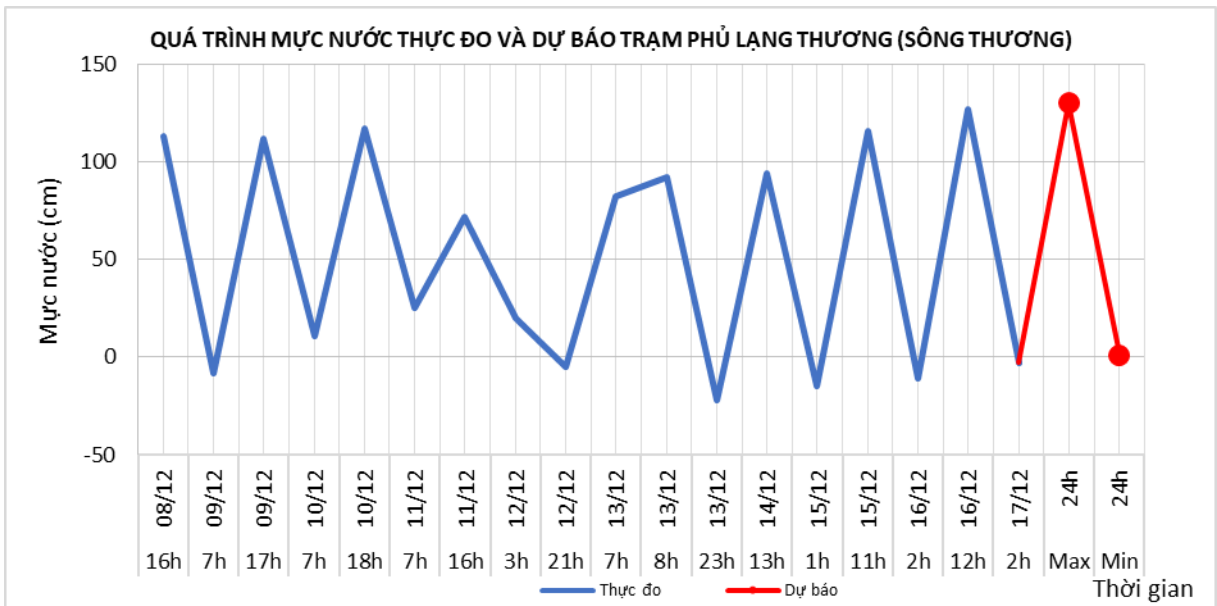
## 2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



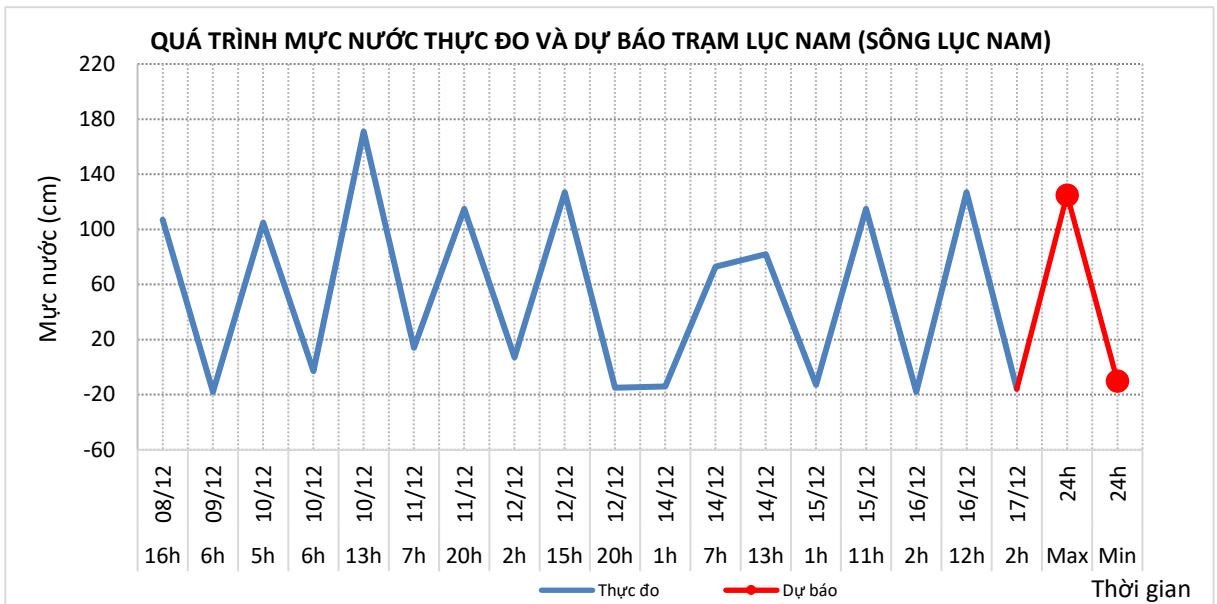
## 2.4. Lưu vực sông Lục Nam

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



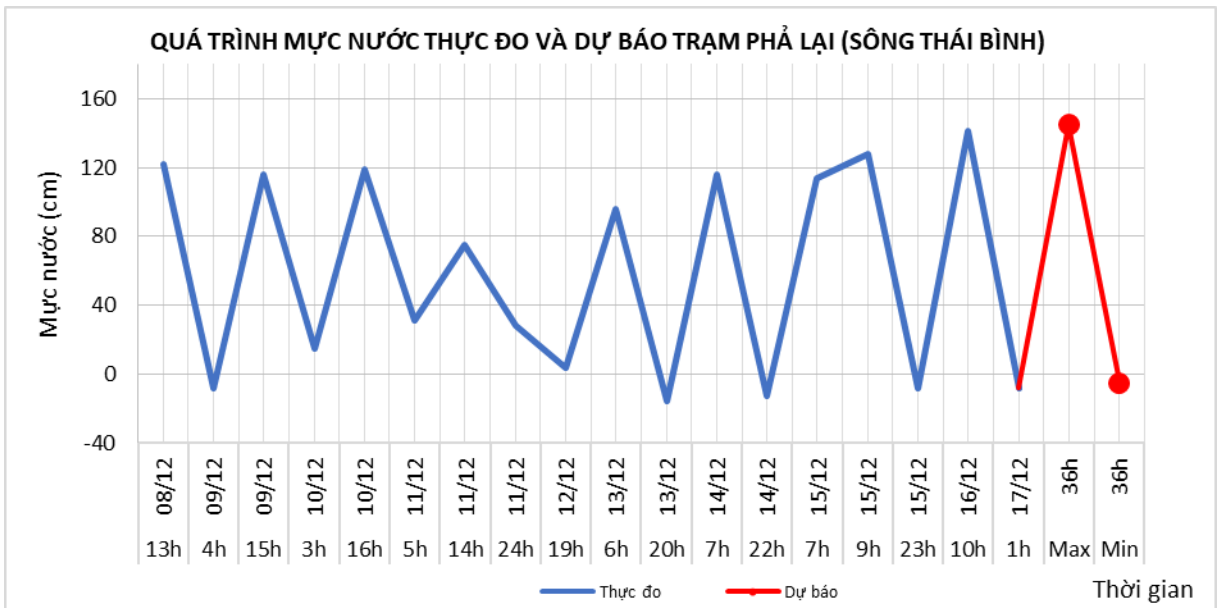
## 2.5. Lưu vực sông Thái Bình

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 1,45m, thấp nhất là -0,05m.



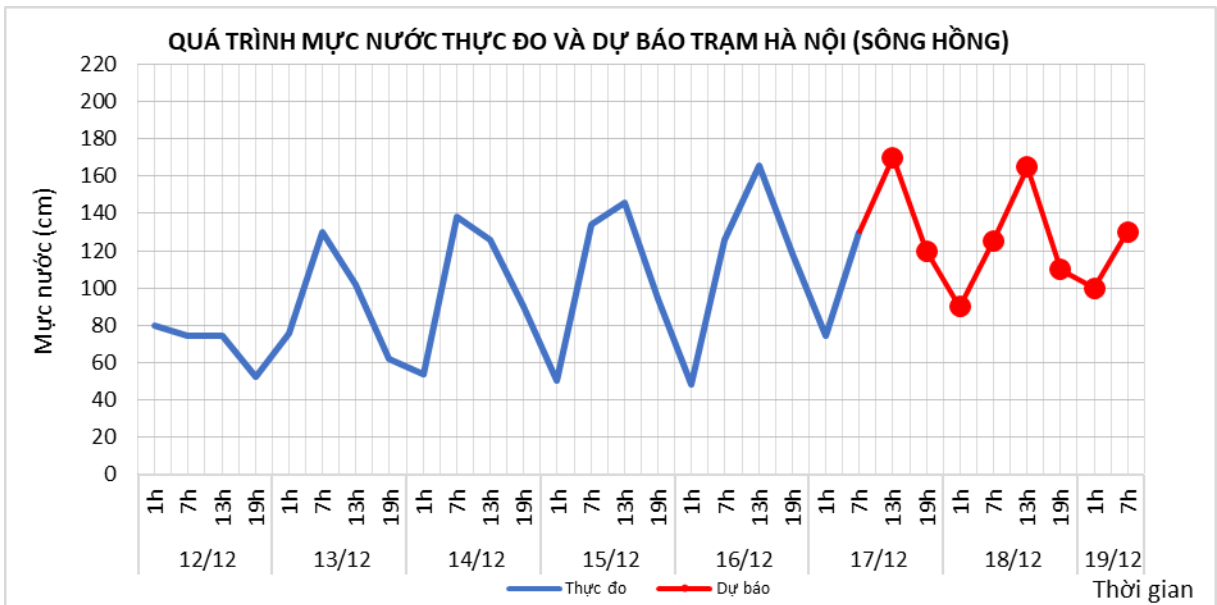
## 2.6. Lưu vực sông Hồng

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/19/12 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,30m.



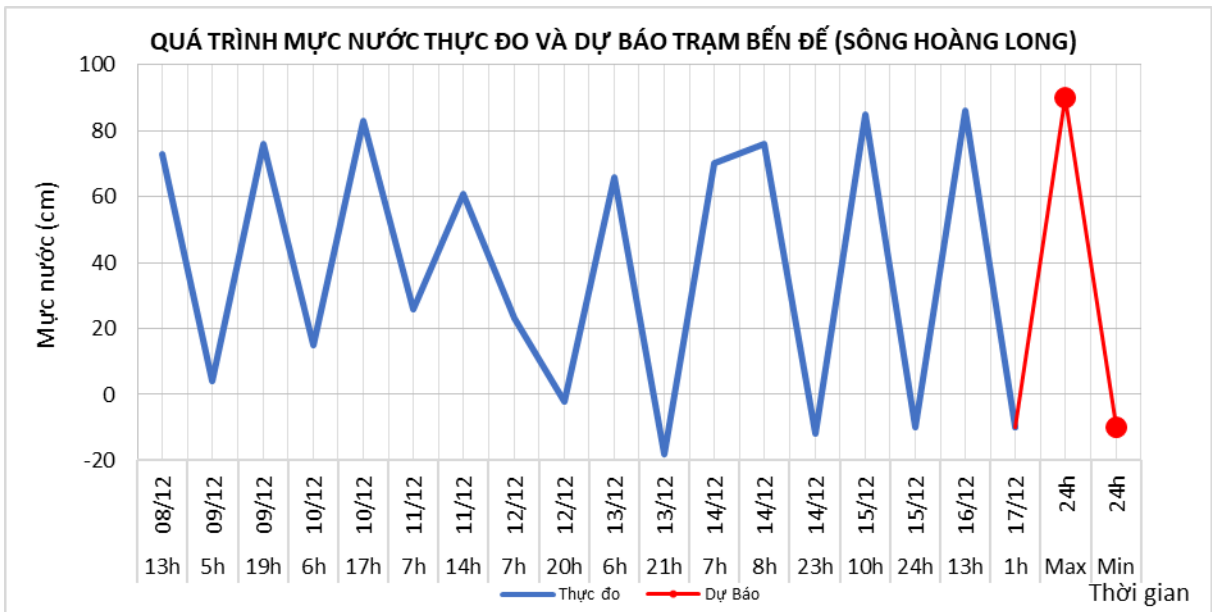
## 2.7. Lưu vực sông Hoàng Long

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hoàng Long tại Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng thủy triều.



### 3. Khu vực Bắc Trung Bộ

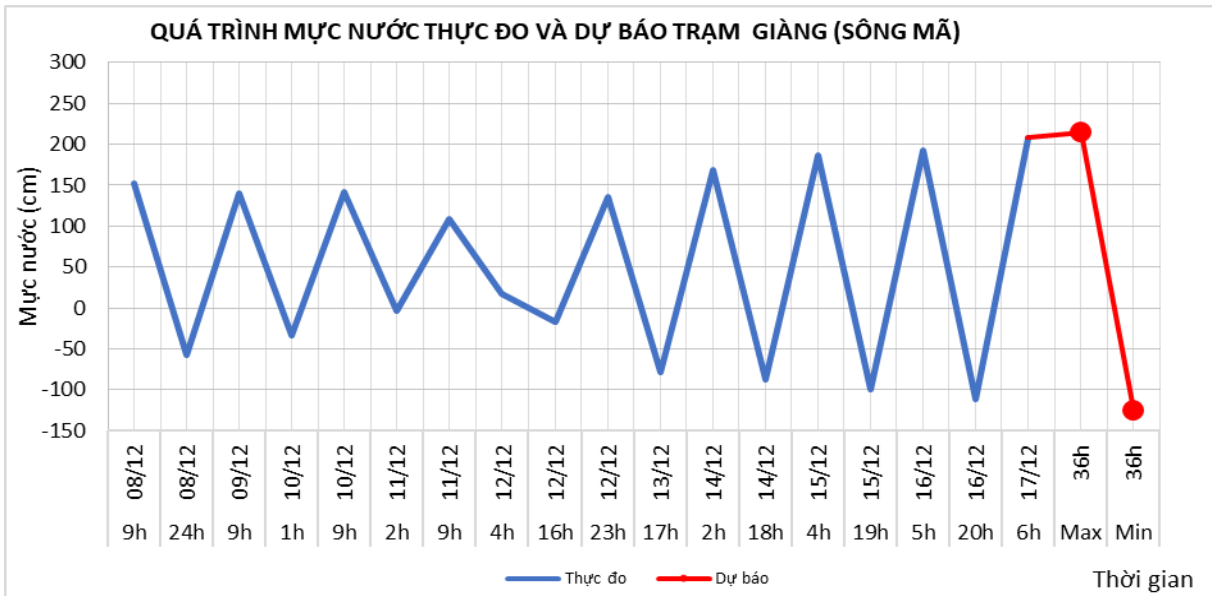
#### 3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



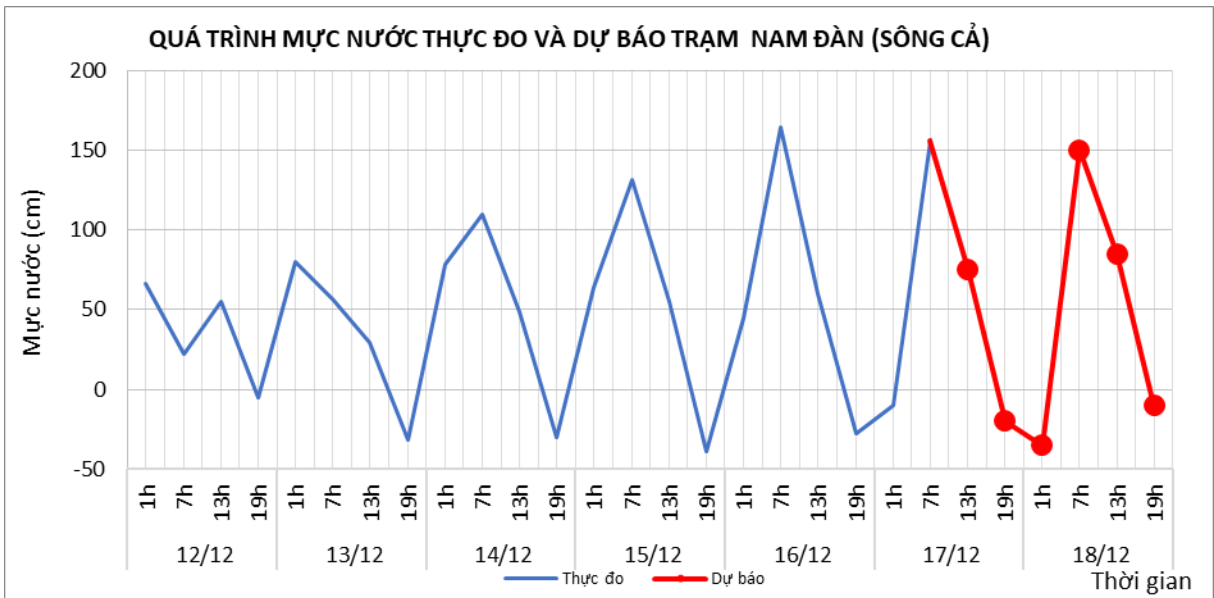
#### 3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



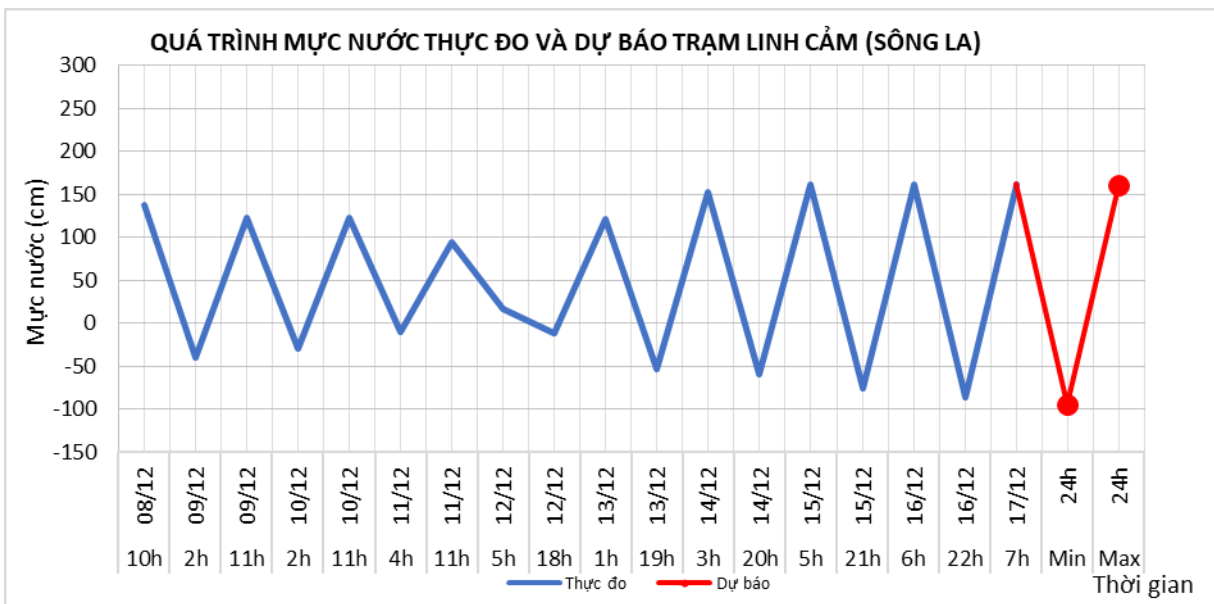
### 3.3. Lưu vực sông La

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



## 4. Khu vực Trung Trung Bộ

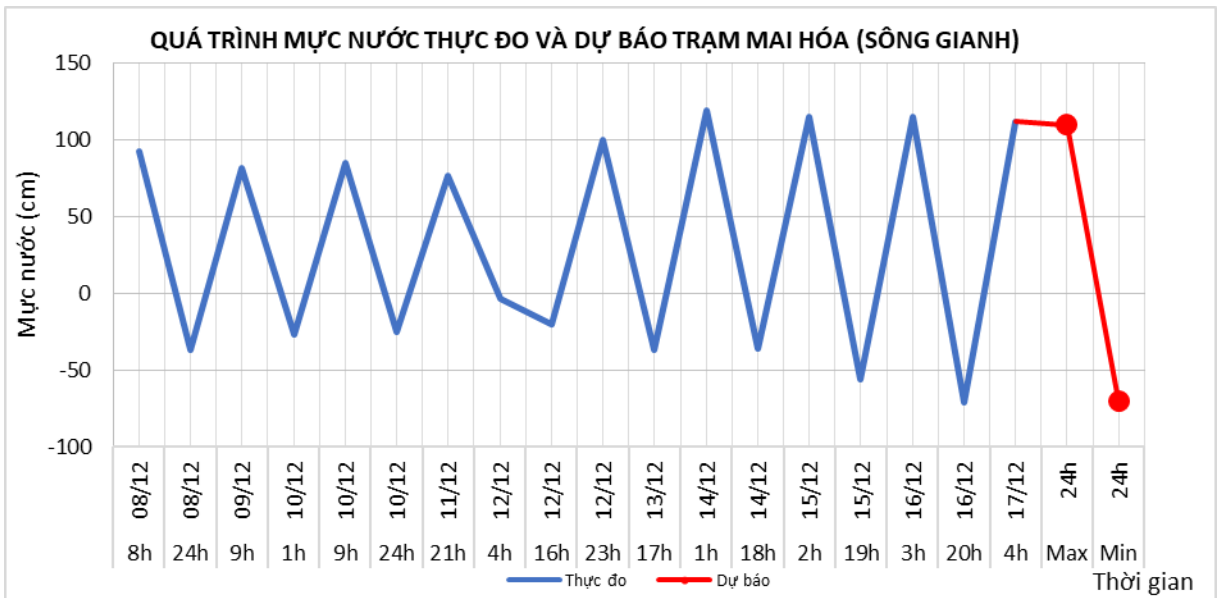
### 4.1. Lưu vực sông Gianh

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



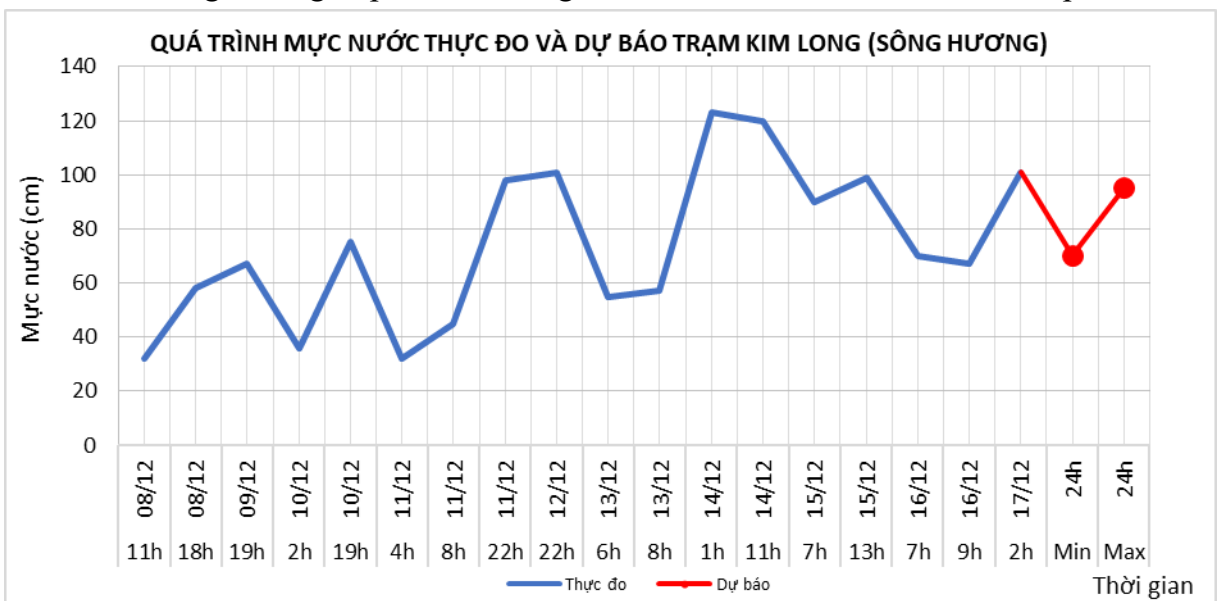
## 4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động ở mức xấp xỉ BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa và ở mức xấp xỉ BĐ1.



## 4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

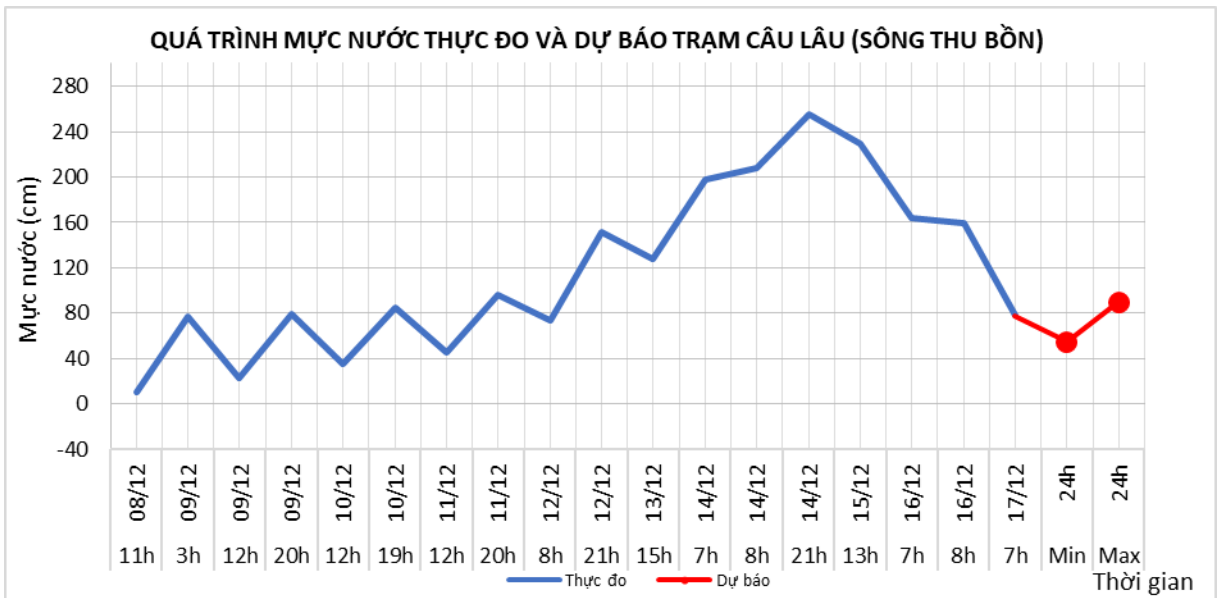
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục xuống chậm, hạ lưu Thu Bồn dao động theo thủy triều.





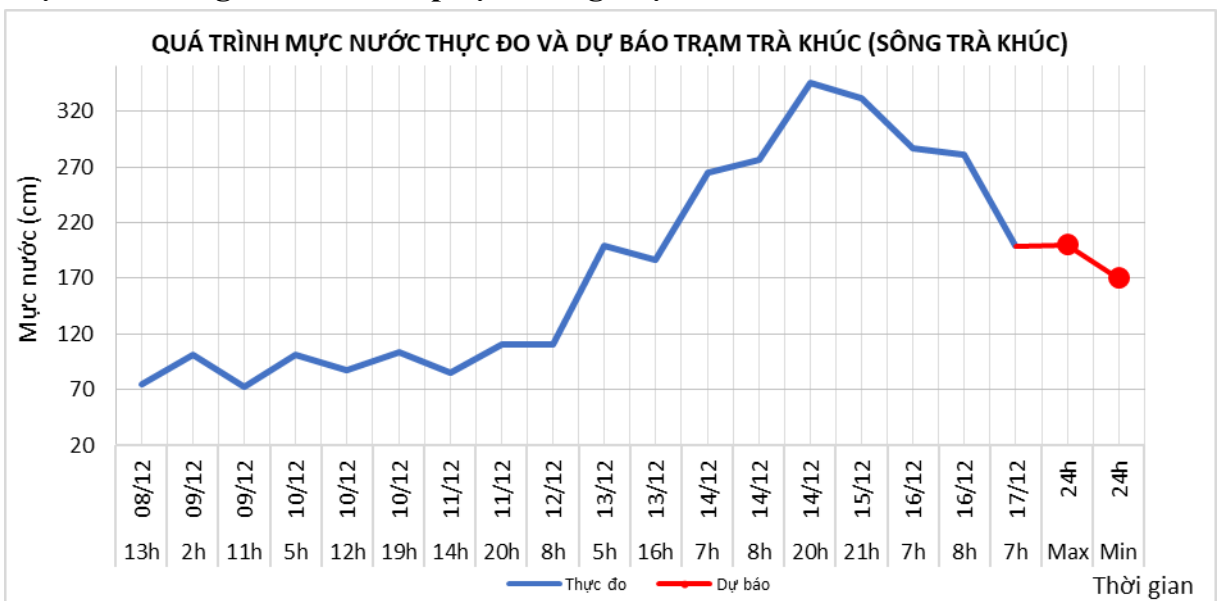
#### 4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

**Mức nước sông Trà Khúc tiếp tục xuống chậm.**



#### 4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Bồ (Thừa Thiên Huế) đang xuống, nhưng ở mức trên BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Bồ sẽ tiếp tục xuống mức BĐ1.

### 5. Khu vực Nam Trung Bộ

#### 5.1. Lưu vực sông Kôn

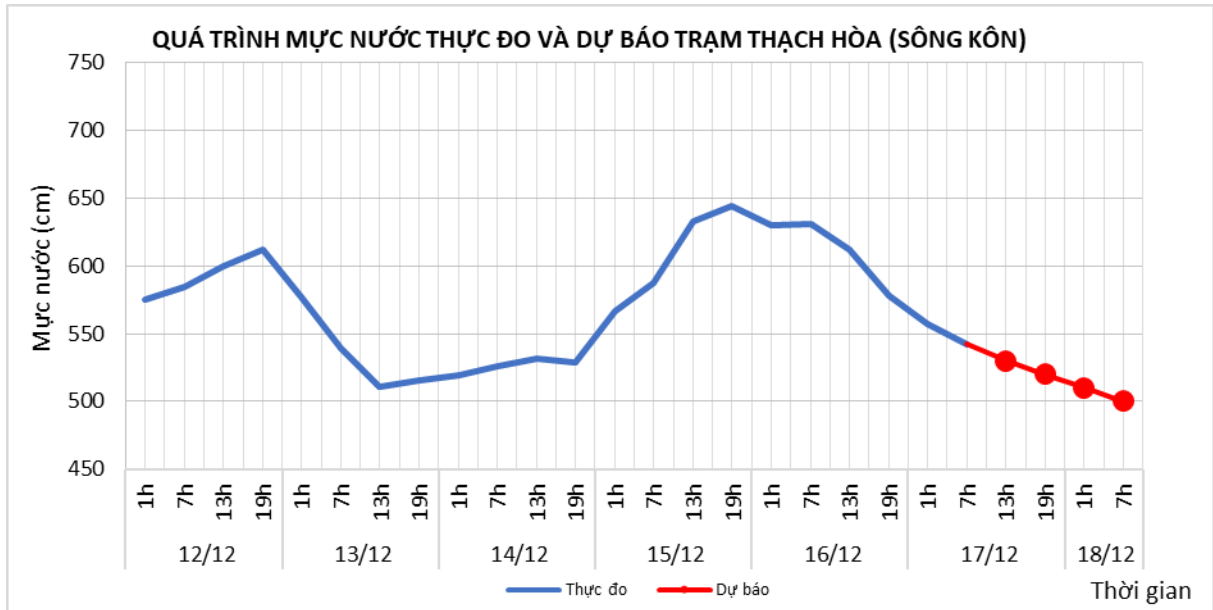
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại Thạnh Hòa xuống do ảnh hưởng điều tiết các công trình

hồ chứa và đập dâng.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước trên sông Kôn tại Thạch Hòa xuống do ảnh hưởng điều tiết các công trình hồ chứa và đập dâng.



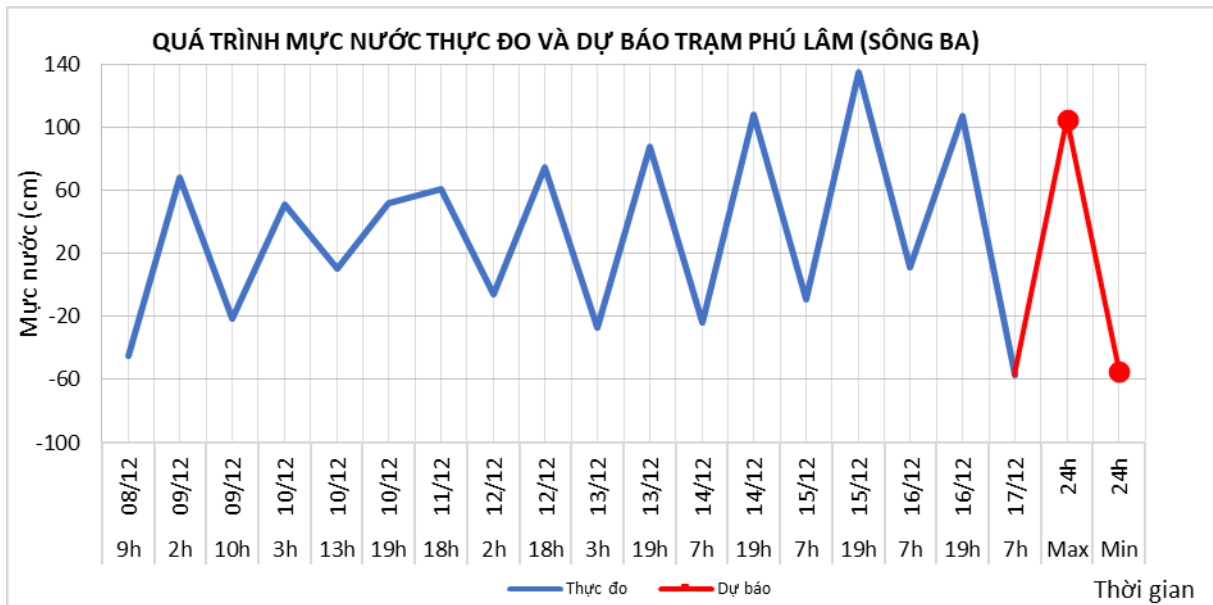
## 5.2. Lưu vực sông Ba

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước trung lưu sông Ba đang xuống, hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



## 6. Khu vực Tây Nguyên

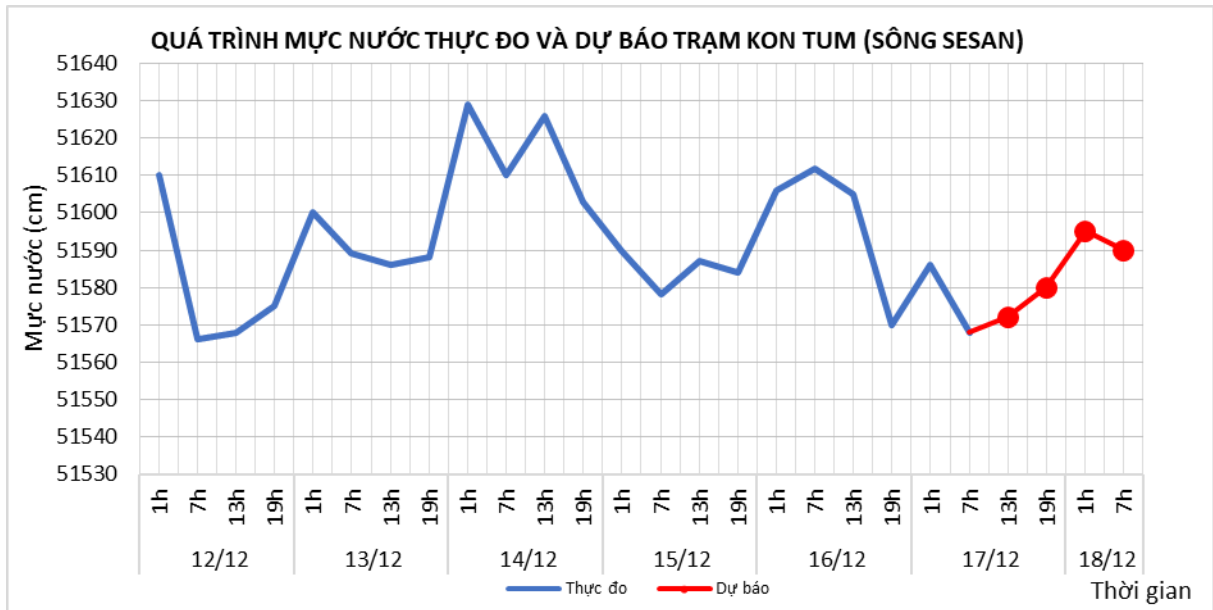
### 6.1. Lưu vực sông Sê San

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.



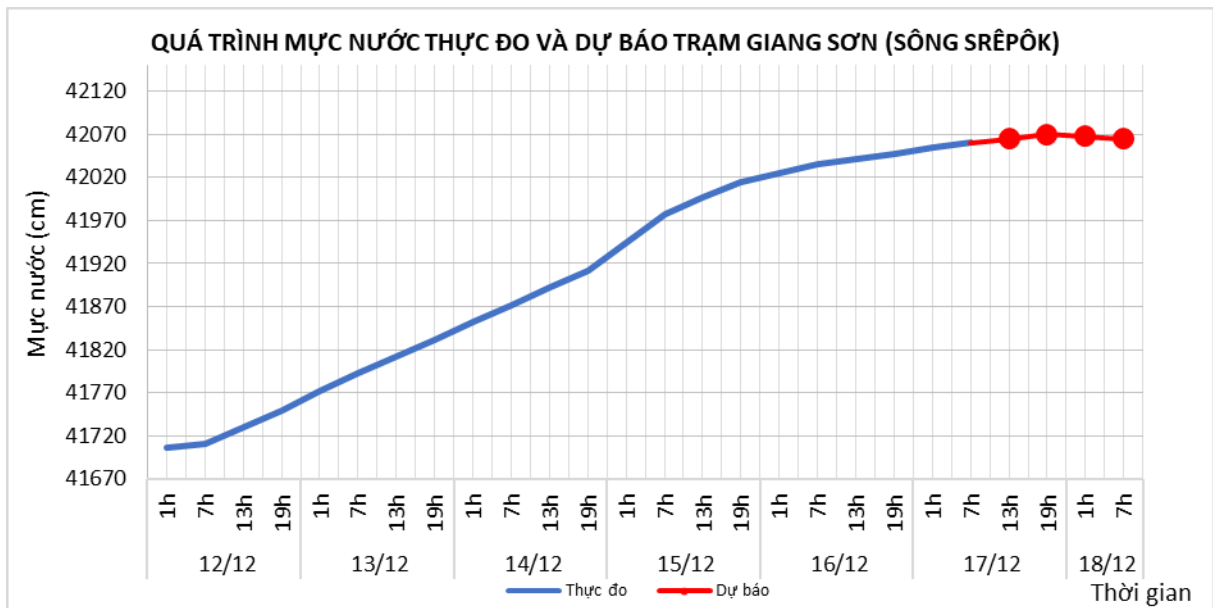
**6.2. Lưu vực sông Srêpôk**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Lũ trên sông Krông Ana lên chậm, mực nước lũ lúc 07h/17/12 tại trạm Giang Sơn 420,60m (trên BĐ1 0,6m); mực nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Trong 6-12h tới, lũ trên sông Krông Ana lên chậm và đạt đỉnh, đỉnh lũ tại trạm Giang Sơn có khả năng lên trên mức BĐ1 từ 0,7-0,8m. Trong 12-24h tới, mực nước sông Krông Ana xuống chậm. Mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



*Cảnh báo: Nguy cơ xảy ra ngập úng cục bộ vùng trũng thấp ven sông suối tại các huyện: Lăk, Krông Ana, Cư Kuin, Krông Bông.*

## 7. Khu vực Nam Bộ

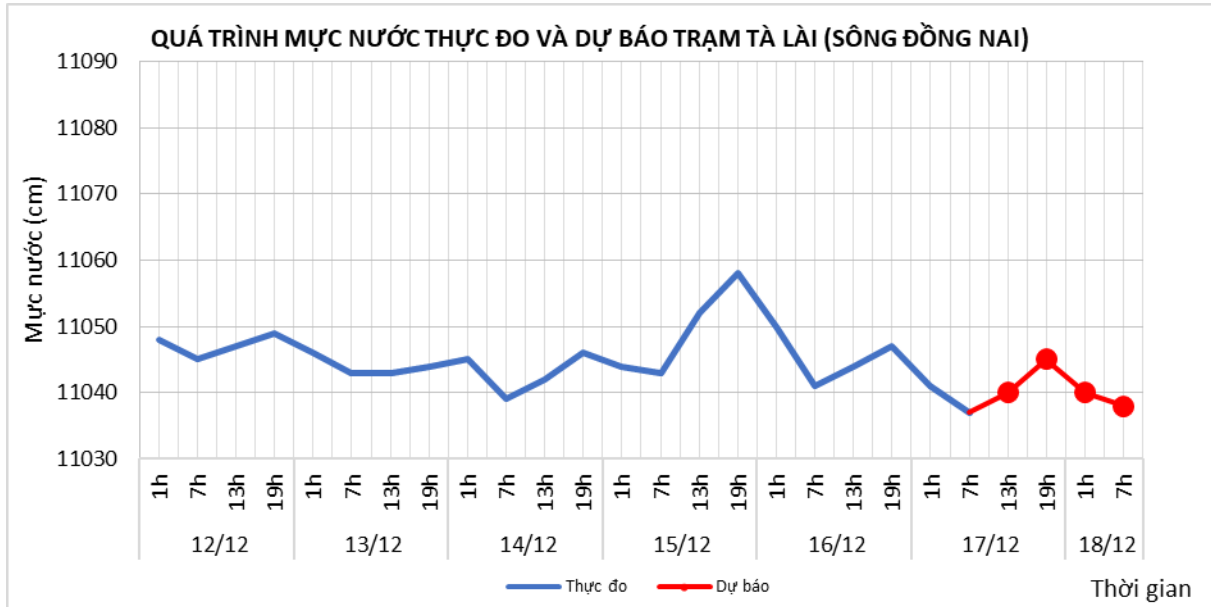
### 7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



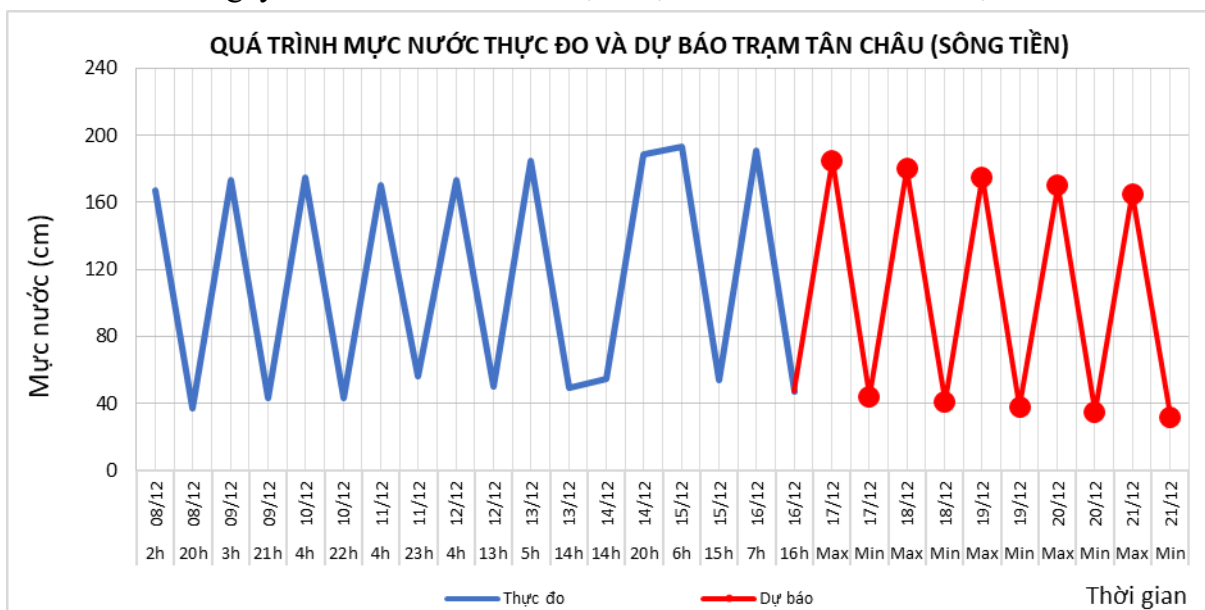
### 7.2. Lưu vực sông Cửu Long

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

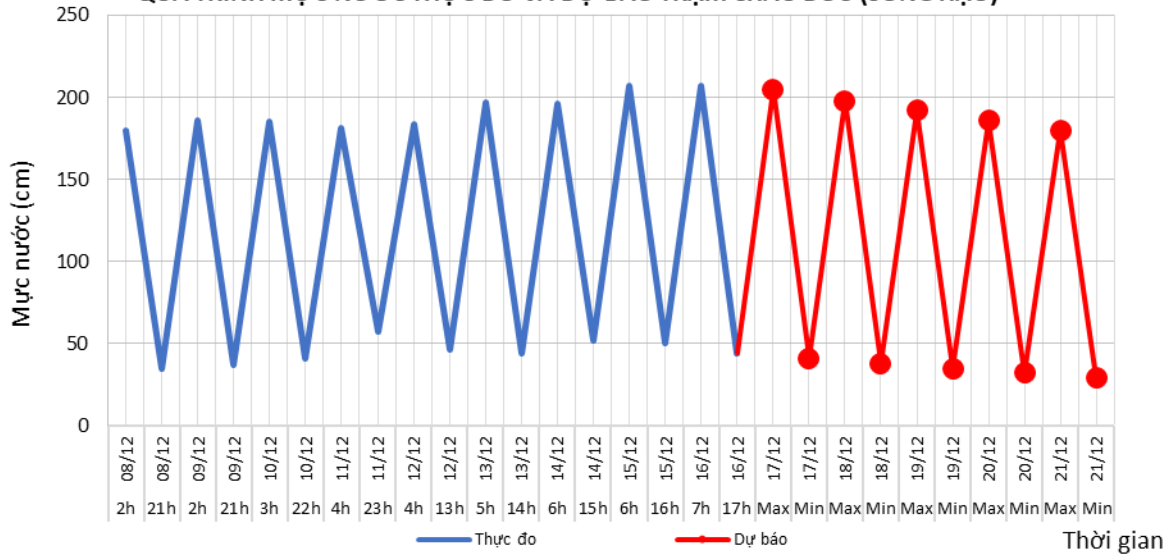
Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mực nước cao nhất ngày 16/12 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,91m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,07m.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 21/12, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,65m, tại Châu Đốc ở mức 1,80m..



### QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-16/12	19h-16/12	1h-17/12	7h-17/12	13h-17/12		19h-17/12		1h-18/12		7h-18/12		13h-18/12		19h-18/12		1h-19/12		7h-19/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1253	1439	238	298	1250	↑	1350	↑	230	↓	300	↑								
Thao	Yên Bái	2512	2491	2501	2492	2485	↓	2495	↑	2500	↑	2505	↑								
Thao	Phú Thọ	1154	1162	1171	1170	1165	↓	1155	↓	1160	↑	1155	↓								
Lô	Tuyên Quang	1251	1166	1291	1303	1280	↓	1210	↓	1290	↑	1305	↑								
Lô	Vụ Quang	485	487	488	481	480	↓	475	↓	475	→	480	↑								
Hồng	Hà Nội	166	118	74	130	170	↑	120	↓	90	↓	125	↑	165	↑	110	↓	100	↓	130	↑
Cả	Nam Đàn	60	-28	-10	156	75	↓	-20	↓	-35	↓	150	↑	85	↓	-10	↓				
Kôn	Thanh Hòa	612	578	557	542	530	↓	520	↓	510	↓	500	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51605	51570	51586	51568	51572	↑	51580	↑	51595	↑	51590	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	42043	42048	42054	42060	42065	↑	42070	↑	42068	↓	42065	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11044	11047	11041	11037	11040	↑	11045	↑	11040	↓	11038	↓								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	122	↑	30	↑	130	↑	30	→
Thương	Phủ Lạng Thương	127	↑	-3	↓	130	↑	1	↑
Lục Nam	Lục Nam	127	↑	-16	↓	125	↓	-10	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	141	↑	-8	↑	145	↑	-5	↑
Hoàng Long	Bến Đé	86	↑	-10	→	90	↑	-10	→
Mã	Giàng (**)	208	↑	-111	↓	215	↑	-125	↓
La	Linh Cảm	162	→	-86	↓	160	↓	-95	↓
Gianh	Mai Hóa	112	↓	-71	↓	110	↓	-70	↑
Hương	Kim Long	101	↑	67	↓	95	↓	70	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	159	↓	78	↓	90	↓	55	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	281	↓	199	↓	200	↓	170	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	107	↓	-57	↓	105	↓	-55	↑

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		16/12		17/12		18/12		19/12		20/12		21/12		16/12		17/12		18/12		19/12		20/12		21/12	
Sông Tiền	Tần Châu	191	↓	185	↓	180	↓	175	↓	170	↓	165	↓	47	↓	44	↓	41	↓	38	↓	35	↓	32	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	207	⇒	205	↓	198	↓	192	↓	186	↓	180	↓	44	↓	41	↓	38	↓	35	↓	32	↓	29	↓

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 18/12**

**Tin phát lúc: 10h30'**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng